

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1603 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 09 tháng 9 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

BAN THI ĐUA KHEN THƯỞNG TRUNG ƯƠNG

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 843

Ngày 11 tháng 9 năm 2014

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương tại Tờ trình số 6017/TTr-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2014 và của Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Tờ trình số 1739/TTr-BTĐKT ngày 14 tháng 8 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 43 cá nhân thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (có danh sách kèm theo), đã có thành tích trong công tác từ năm 2009 đến năm 2013 góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Công Thương, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: PCN Nguyễn Văn Tùng, PCN Phạm Viết Muôn, TGD Công TTĐT;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b). LHN, 11 b.



Nguyễn Xuân Phúc



**DANH SÁCH CÁ NHÂN
ĐƯỢC TẶNG BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1603/QĐ-TTg ngày 09 tháng 9 năm 2014
của Thủ tướng Chính phủ)

1. Ông Phạm Khắc Dũng, Tổ trưởng Sản xuất, Phân xưởng Khai thác than 1, Công ty Than Dương Huy, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
2. Ông Nguyễn Văn Hạnh, Tổ trưởng Sản xuất, Phân xưởng Khai thác than 6, Công ty Than Dương Huy, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
3. Ông Phạm Quang Thanh, Tổ trưởng Sản xuất, Xưởng Ô tô số 2, Công ty cổ phần Than Hà Tu, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
4. Ông Đỗ Đức Hải, Tổ trưởng Tổ Sửa chữa 2, Phân xưởng Máy mỏ 2, Công ty cổ phần Chế tạo máy, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
5. Bà Bùi Thị Tuyết, Tổ trưởng Tổ Nhà ăn số 1 Nam Cầu Trắng, Công ty Tuyển than Hòn Gai, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
6. Ông Đặng Long Phi, Phó Giám đốc Công ty Tuyển than Hòn Gai, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
7. Bà Phạm Thị Hải, Kế toán trưởng, Công ty cổ phần Than Mông Dương, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
8. Ông Nguyễn Đình Khuây, Công nhân Công trường Khai thác 1, Công ty cổ phần Than Mông Dương, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
9. Ông Bùi Quang Dũng, Công nhân Phân xưởng Chế biến than, Công ty cổ phần Than Mông Dương, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
10. Ông Bùi Đức Dân, Quản đốc Phân xưởng Tuyển than 1, Công ty Tuyển than Cửa Ông, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
11. Ông Nguyễn Ngọc Tùng, Phó Giám đốc Công ty cổ phần Than Đèo Nai, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
12. Ông Phạm Quang Tuyền, Kế toán trưởng Công ty cổ phần Than Đèo Nai, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
13. Ông Trần Đình Hiền, Tổ trưởng Tổ Máy xúc PC số 9, Công trường Máy xúc, Công ty cổ phần Than Đèo Nai, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

14. Ông Phạm Văn Thù, Phó Giám đốc Công ty Kho vận Đá Bạc, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
15. Ông Nguyễn Bá Quang, Kế toán trưởng, Công ty Kho vận Đá Bạc, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
16. Ông Văn Đăng Huyền, Tổ trưởng Sản xuất, Phân xưởng Điện Công, Công ty Kho vận Đá Bạc, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
17. Ông Nguyễn Minh Tâm, Giám đốc Công ty cổ phần Cơ điện Ưng Bí, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
18. Ông Nguyễn Thành Hưng, Công nhân Phân xưởng A3, Công ty cổ phần Cơ điện Ưng Bí, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
19. Ông Phạm Công Hương, Giám đốc Công ty Xây dựng mỏ Hàm lò II, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
20. Ông Trần Mạnh Hùng, Tổ trưởng Sản xuất, Phân xưởng Đào lò 8, Công ty Xây dựng mỏ Hàm lò II, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
21. Ông Nguyễn Hữu Lũy, Tổ trưởng Sản xuất, Phân xưởng Cơ khí sửa chữa, Công ty Than Quang Hanh, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
22. Ông Nguyễn Công Chính, Phó Giám đốc Công ty Than Quang Hanh, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
23. Ông Nguyễn Mạnh Danh, Giám đốc Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng và Kinh doanh tổng hợp, Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
24. Ông Đỗ Huy Hùng, Giám đốc Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực, Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
25. Ông Hoàng Hữu Quý, Tổ trưởng Sản xuất, Phân xưởng Cơ điện, Công ty Than Khánh Hoà, Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
26. Ông Đỗ Huy Trinh, Trưởng Phòng Vật tư, Công ty Than Núi Hồng, Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
27. Ông Ngô Quốc Đạt, Công nhân Phân xưởng Cơ điện, Công ty Than Núi Hồng, Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
28. Ông Đoàn Văn Hanh, Trưởng Phòng Tổ chức lao động, Công ty Than Hòn Gai, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

29. Ông Thái Bá Sơn, Công nhân Phân Xưởng Vận tải số 2, Công trường 917, Công ty Than Hòn Gai, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

30. Ông Bùi Xuân Hiếu, Quản đốc Phân xưởng Ô tô chở người số 1, Trung tâm Dịch vụ Than Hòn Gai, Công ty Than Hòn Gai, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

31. Ông Nguyễn Tam Tính, Giám đốc Công ty cổ phần Tin học, công nghệ, môi trường, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

32. Ông Nguyễn Ngọc Triu, Công nhân Phân xưởng Nổ mìn, Công ty Công nghiệp Hoá chất mỏ Quảng Ninh, Tổng công ty Công nghiệp Hoá chất mỏ, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

33. Ông Nguyễn Văn Khung, Phó Giám đốc Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Cẩm Phả, Tổng công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

34. Ông Nguyễn Quang Sơn, Giám đốc Khách sạn Hạ Long, Tổng công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

35. Ông Trương Trọng Thành, Trưởng Phòng Kiểm toán nội bộ - Thanh tra, Tổng công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

36. Bà Phạm Thị Ngọc Lan, Chuyên viên Phòng Kế hoạch giá thành, Tổng công ty Khoáng sản, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

37. Ông Nguyễn Văn Quý, Tổ trưởng Tổ Xây lò, Phân xưởng Luyện, Công ty Luyện đồng Lào Cai, Tổng công ty Khoáng sản, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

38. Ông Phạm Tiến Đàm, Trưởng Phòng Tiến bộ kỹ thuật - Thi đua - Văn thể Công ty cổ phần Than Núi Béo, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

39. Ông Bùi Thọ Mạc, Công nhân Phân xưởng Trạm mạng - Thoát nước, Công ty cổ phần Than Núi Béo, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

40. Ông Lê Văn Ninh, Phó Trưởng Ban Thanh tra - Bảo vệ, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

41. Ông Nguyễn Tiến Nho, Trưởng ban Hợp tác quốc tế, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

42. Ông Nguyễn Văn Cương, Trưởng Phòng Quản lý đấu thầu và Giám sát đầu tư Ban Đầu tư, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

43. Ông Trần Văn Chiêu, Phó Tổng giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương.

Đã có thành tích trong công tác từ năm 2009 đến năm 2013 góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc./.